

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quyết toán chi phí chuẩn bị đầu tư dự án hoàn thành
Dự án: Đường giao thông từ Quốc lộ 1A (Bỉm Sơn) đi Quốc lộ 10 (huyện Nga Sơn) đi Đảo Nẹ (huyện Hậu Lộc), tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC, ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 26/03/2010 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đường giao thông từ Quốc lộ 1A (Bỉm Sơn) đi Quốc lộ 10 (huyện Nga Sơn) đi Đảo Nẹ (huyện Hậu Lộc), tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Công văn số 98/UBND-CN ngày 04/01/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc quyết toán công tác chuẩn bị đầu tư dự án Đường giao thông từ Quốc lộ 1A (Bỉm Sơn) đi Quốc lộ 10 (huyện Nga Sơn) đi Đảo Nẹ (huyện Hậu Lộc), tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 468/TTr-SGTVT ngày 15/02/2017 về việc xin phê duyệt quyết toán công tác chuẩn bị đầu tư công trình Đường giao thông từ Quốc lộ 1A (Bỉm Sơn) đi Quốc lộ 10 (huyện Nga Sơn) đi Đảo Nẹ (huyện Hậu Lộc), tỉnh Thanh Hóa; của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1492/STC-ĐT ngày 19/4/2017 và hồ sơ trình duyệt quyết toán kèm theo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán chi phí chuẩn bị đầu tư dự án hoàn thành

- Tên dự án: Đường giao thông từ Quốc lộ 1A (Bỉm Sơn) đi Quốc lộ 10 (huyện Nga Sơn) đi Đảo Nẹ (huyện Hậu Lộc), tỉnh Thanh Hóa.

- Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải.

- Nguồn vốn: Vốn cân đối ngân sách tỉnh.

- Địa điểm xây dựng: Thị xã Bỉm Sơn, các huyện: Nga Sơn, Hậu Lộc.

- Thời gian: Khởi công tháng 02/2011; hoàn thành tháng 5/2011.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nguồn vốn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	4.704.100.000	700.000.000	4.004.100.000
Vốn cân đối ngân sách tỉnh.	4.704.100.000	700.000.000	4.004.100.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Dự toán duyệt	Giá trị quyết toán
Tổng số	5.048.897.000	4.704.100.000
1. Xây dựng	0	0
2. Quản lý dự án	0	0
3. Tư vấn đầu tư XD và chi khác	4.748.827.000	4.704.100.000
4. Dự phòng	300.071.000	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Quy đổi	Giá trị thực tế	Quy đổi
Tổng số	4.704.100.000			
- Tài sản cố định	4.704.100.000			
- Tài sản lưu động				

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

a) Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình

Đơn vị: Đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	4.704.100.000	
Vốn cân đối ngân sách tỉnh.	4.704.100.000	

b) Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm báo cáo quyết toán

- Tổng nợ phải thu	:	0 đồng;
- Tổng nợ phải trả	:	4.004.100.000 đồng;
+ Tổng Cty CP TVXD giao thông Thanh Hóa	:	3.753.924.000 đồng;
+ Cty TNHH KT địa chính và môi trường Hà Thành	:	199.126.000 đồng;
+ Ban QLDA giao thông III Thanh Hóa	:	51.050.000 đồng.

c) Quản lý tài sản: Chịu trách nhiệm quản lý hồ sơ theo quy định.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản.

Đơn vị: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cổ định	Tài sản ngắn hạn
Tổng số	4.704.100.000	
Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa	4.704.100.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Bố trí vốn còn thiếu để thanh toán cho công trình theo quy định hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác (nếu có): Hạch toán theo chế độ hiện hành.

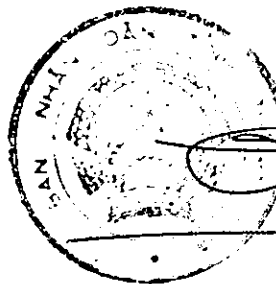
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hoá; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4-QĐ;
- Lưu: VT, CN.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Anh Tuấn